

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2017/HSST

Ngày 14/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH THANH HÓA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Trí

2. Bà Lê Thị Xuân

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N

Đại diện VKSND huyện N tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 14/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 30/2017/HSST ngày 16/8/2017 đối với bị cáo:

- **Bùi Viết T1 (T1 trốn)**, sinh năm: 1990 sinh và trú tại: thôn 3, xã T Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Bùi Viết T2 (đã chết) và bà Hoàng Thị H; chưa có vợ; không tiền án, tiền sự; nhân thân: Bản án số 20/2014/HSST ngày 25/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 08/4/2015 và các quyết định khác của Tòa án; bị bắt tạm giữ 3 ngày, từ ngày 20/6/2017 đến ngày 23/6/2017 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Thanh Hoá; có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

Anh Lê Đắc T3, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn 9, xã T T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa (có mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện N truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 04 tháng 5 năm 2017, anh Lê Đắc T3 cùng một số người bạn đến quán Karaoke Sóng Nhạc tại Thôn 1, xã T T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, vào phòng hát số 4 và gọi hai nhân viên vào phòng rót bia và hát cùng.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Viết T1 đi xe máy BKS 36B5-006.61 cùng một cô gái đến quán Karaoke Sóng Nhạc hát với bạn. Đến 21 giờ 55 phút, sau khi hát xong, anh T3 và bạn đi ra khu vực uống nước gần cửa quán ngồi. Lúc này T1 đang ngồi uống nước, cô gái đi cùng T1 từ phía trong cũng ra ngồi cùng. Được một lúc T3 nói “Nếu thiếu tiền tý nữa để một em lại rửa bát”, nghe vậy T1 hỏi lại T3 “Em nào”, T3 chỉ tay về phía cô gái đang ngồi cùng T1 nói “Em này”. T1 nói “Mày nói ai, dám nói vợ tao hả”, sau đó T1 hỏi lại T3 và T3 vẫn chỉ tay về phía cô gái ngồi cạnh T1. Thấy vậy, T1 chạy vào khu vực lễ tân của quán lấy ra một con dao phớ bằng kim loại màu trắng, lưỡi dài khoảng 60cm, một đầu vuông, một lưỡi sắc (do T1 mang theo khi đến quán), chạy lại phía T3 và chém liên tiếp 4 nhát vào tay phải, lưng, bả vai phải của T3. Sau đó T1 lên xe chở cô gái ngồi cùng ra về, còn anh T3 được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa T Đ sau đó chuyển đến bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa. Do vết thương quá nặng anh T3 được chuyển ra bệnh viện V Đ, Hà Nội điều trị từ ngày 05/5/2017 đến ngày 07/5/2017 sau đó tiếp tục điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa từ ngày 07/5/2017 đến ngày 15/5/2017 xuất viện.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Bùi Viết T1 bỏ trốn, sau nhiều lần xác minh bị cáo không có mặt tại địa phương, cơ quan Cảnh sát điều tra (sau đây viết tắt là CSĐT) Công an huyện N đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Quyết định truy nã đối với bị cáo T1. Ngày 20/6/2017, bắt được Bùi Viết T1 theo Quyết định truy nã số 04/CSĐT ngày 16 tháng 6 năm 2017. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện N, bị cáo T1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo T1 phù hợp với lời khai của người bị hại, các nhân chứng và phù hợp với hình ảnh mà Camera quan sát của quán Karaoke Sóng Nhạc ghi nhận lại.

Kết quả giám định tại bản kết luận pháp y về thương tích số 168/TTPY ngày 12/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa đối với anh Lê Đắc T3:

- Vết thương làm đứt dây thần kinh quay đã được phẫu thuật khâu bao thần kinh; hiện tại còn di chứng tổn thương thần kinh quay cẳng tay phải ngang mức tổn thương: 26%

- Các sẹo vết thương phần mềm vùng mặt sau lưng, vùng khuỷu tay phải, vùng mặt sau bắp tay phải, vùng sau bả vai phải; số lượng sẹo ít, kích thước từ trung bình đến lớn: 10%

- Chấn thương làm vỡ đài quay tay phải; đã được phẫu thuật găm kim đài quay tay phải: 6%.

Kết luận: Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 37%

* Về vật chứng vụ án:

Hung khí gây án là 01 con dao (dạng dao phớ) bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 80cm (lưỡi dao dài khoảng 60 cm), một đầu vuông, một lưỡi sắc (do T1 mang theo khi đến quán), sau khi gây án, T1 đã cầm theo và vứt xuống cầu Cảnh thuộc xã Q huyện Q. Cơ quan điều tra đã tổ chức cho bị cáo truy tìm hung khí nhưng không tìm thấy nên không thu giữ được hung khí gây án.

* Về phần dân sự:

Người bị hại Lê Đắc T3 yêu cầu bị cáo Bùi Viết T1 bồi thường các khoản sau đây:

- Tiền viện phí, tiền thuốc, lưu trú theo hóa đơn, phiếu thu bao gồm:
 - + Tại bệnh viện V Đ 7.013.000đ
 - + Tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa: 6.282.000đ
- Tiền mất thu nhập 12 ngày công $12 \times 160.000\text{đ/ngày} = 1.920.000\text{đ}$
- Tiền công người chăm nuôi trả cho anh Lê Văn V, sinh năm 1995, trú tại: Thôn T, xã T T là em họ của anh T3: $12 \text{ ngày} \times 80.000\text{đ/ngày} = 960.000\text{đ}$
- Tiền mất thu nhập do không lao động được sau khi xuất viện là 5 tháng = 24.000.000đ (có bảng lương hàng tháng tại Công ty VIETDAZ nơi anh T3 việc)
- Tiền phần trăm tổn hại sức khỏe $37\% \times 500.000\text{đ}/\% = 18.500.000\text{đ}$
- Tiền thuê xe đi, đến các bệnh viện: 7.570.000đ
- Các khoản ăn thêm bồi dưỡng trong thời gian nằm viện: 600.000đ
- Các khoản chi phí mua đồ dùng sinh hoạt: 1.000.000đ
- Người bị hại không yêu cầu bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần

Tổng số tiền người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại là 65.775.000đ. Trong đó số tiền yêu cầu bồi thường có hóa đơn, tài liệu chứng minh là 45.675.000đ; Số tiền mà người bị hại yêu cầu thêm, không có hóa đơn, tài liệu chứng minh là 20.100.000đ.

Bị cáo T1 đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 10.000.000đ qua Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

• Tại bản Cáo trạng số 33/CTr-VKS ngày 16/8/2017, VKSND huyện N truy tố Bùi Viết T1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 (thuộc trường hợp điểm a, điểm b khoản 1 Điều 104) Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS)

• Tại phiên tòa:

* Kiểm sát viên phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và căn cứ khoản 3 Điều 104 BLHS (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 104 BLHS); Điều 33; điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 6 năm đến 7 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại bổ sung yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần. Căn cứ Điều 42 BLHS; các Điều 584, 586, 590 Bộ luật dân sự 2015 (sau đây viết tắt là BLDS) đề nghị các khoản bị cáo phải bồi thường cho người bị hại bao gồm:

- Viện phí tại bệnh viện V Đ 7.079.000đ
- Viện phí tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa: 6.216.000đ
- Tiền thuê xe đi, đến các bệnh viện: 7.570.000đ
- Tiền mất thu nhập 11 ngày điều trị (từ ngày 05/5/2017 đến ngày 15/5/2017): $11 \times 160.000\text{đ/ngày} = 1.760.000\text{đ}$
- Tiền công người chăm nuôi trong 11 ngày điều trị: $11 \text{ ngày} \times 80.000\text{đ/ngày} = 880.000\text{đ}$
- Tiền chi phí bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian nằm viện: 600.000đ
- Các khoản chi phí mua đồ dùng sinh hoạt trong thời gian nằm viện: 1.000.000đ
- Tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần: Căn cứ vào tỷ lệ tổn hại sức khỏe mà bị cáo gây ra cho người bị hại đề nghị mức bồi thường từ 11 đến 15 tháng lương cơ bản, tương đương với 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

Đề nghị không chấp nhận các khoản:

- Tiền mất thu nhập do không lao động được sau khi xuất viện là 5 tháng = 24.000.000đ do tại phiên tòa người bị hại không xuất trình được các tài liệu chứng minh quá trình điều trị trong 5 tháng.
- Tiền bồi thường phần trăm tổn hại sức khỏe: 18.500.000đ do pháp luật không quy định.

Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

* Bị cáo Bùi Viết T1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cho rằng do trong người có rượu bia, lại bị anh T3 xúc phạm đến người yêu của bị cáo, nên đã không kiềm chế được nóng giận dẫn đến phạm tội. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 10.000.000đ qua Cơ quan thi hành án dân sự huyện N và 10.000.000đ gia đình người bị hại đã trực tiếp nhận.

* Người bị hại anh Lê Đắc T3 trình bày: Từ khi bị gây thương tích đến nay, tay phải không hoạt động được, cách đây khoảng một tuần phải đi châm cứu tại bệnh viện phục hồi chức năng Nguyễn Tài Thu, bác sỹ chẩn đoán 90% khả năng tay phải bị liệt. Do mới điều trị nên không có tài liệu gì để xuất trình. Người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản tiền, gồm:

- Tiền viện phí, tiền thuốc, lưu trú theo hóa đơn, phiếu thu bao gồm:
 - + Tại bệnh viện V Đ 7.079.000đ
 - + Tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa: 6.216.000đ
- Tiền mất thu nhập 11 ngày công $11 \times 160.000\text{đ/ngày} = 1.760.000\text{đ}$
- Tiền công người chăm nuôi 11 ngày điều trị: $11 \text{ ngày} \times 80.000\text{đ/ngày} = 880.000\text{đ}$
- Tiền thuê xe đi, đến các bệnh viện: 7.570.000đ

- Tiền chi phí bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian điều trị: 600.000đ
- Các khoản chi phí mua đồ dùng sinh hoạt tại bệnh viện: 1.000.000đ
- Bồi sung yêu cầu khoản tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần theo quy định pháp luật.

- Rút khoản tiền mất thu nhập do không lao động được sau khi xuất viện là 5 tháng = 24.000.000đ và khoản tiền bồi thường phần trăm tổn hại sức khỏe: 18.500.000đ

Về phần hình phạt: Đề nghị xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người làm chứng;

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai quá trình điều tra, lời khai người bị hại, người làm chứng, và kết luận giám định pháp y về thương tích số 168/TTPY ngày 12/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa; như vậy, có đủ cơ sở chứng minh: Vào 21 giờ 57 phút ngày 04 tháng 5 năm 2017 tại quán Karaoke Sóng Nhạc thuộc thôn 1, xã T T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, Bùi Viết T1 đã có hành vi dùng dao phò chém gây thương tích vùng tay phải, lưng, bả vai phải của anh Lê Đắc T3. Tổng tỉ lệ thương tật là 37%. Tuy tỉ lệ tổn thương cơ thể thuộc mức định lượng quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS nhưng có tình tiết định khung tăng nặng dùng hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS và gây cố tật nhẹ (di chứng tổn thương thần kinh quay cẳng tay phải theo bản kết luận pháp y về thương tích, lời trình bày của người bị hại và thực tế xem xét tại phiên tòa tay phải của người bị hại buông thõng và nhỏ hơn tay trái) quy định tại điểm b khoản 1 Điều 104 BLHS đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS.

Như vậy, VKSND huyện N truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1) Điều 104 BLHS là đúng người, đúng tội, phù hợp quy định pháp luật. Như vậy, bị cáo có 02 tình tiết định khung.

Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp sức khỏe của người khác là khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ. Sức khỏe của con người là quý giá, mọi hành vi xâm phạm trái phép đến sức khỏe của người khác đều bị xử lý nghiêm. Bị cáo là người có văn hóa, đủ khả năng nhận thức điều đó nhưng vẫn ngông cuồng, bất chấp, coi thường pháp luật. Khi đi chơi đã đem theo dao loại lưỡi dài, sắc thể hiện lối sống ứng xử bạo lực rất nguy hiểm. Do vậy, chỉ vì anh T3 có câu nói bông đùa với chủ quán “Nếu thiếu tiền tí nữa để một em lại rửa bát” và khi bị cáo hỏi lại người đó là ai,

thì anh T3 chỉ tay nhiều lần vào người người phụ nữ mà bị cáo khai đó là người yêu của mình, bị cáo đã tức giận rồi chạy vào chỗ giấu dao, lấy dao và tấn công ngay, chém liên tục nhiều nhất vào tay phải, lưng, bả vai phải của anh Lê Đắc T3. Hậu quả anh T3 mất 37% sức khỏe. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe người khác mà còn gây mất trật tự, trị an trên địa bàn. Bị cáo tuổi đời còn trẻ đã từng bị kết án nhưng vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức, hình thành lối sống tốt để trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, chứng tỏ bị cáo chưa có ý thức tôn trọng pháp luật. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo để trừng trị, giáo dục bị cáo thành người tốt và răn đe giáo dục phòng ngừa chung. Qua vụ án này, thấy cần nhắc nhở thanh niên hiện nay nên hạn chế tụ tập uống rượu, bia bởi khi có chất kích thích trong người dễ dẫn đến mất kiểm soát trong lời nói, hành vi của mình, khi xảy ra mâu thuẫn đáng ra phải trao đổi giải thích cho nhau để hòa giải thì lại có thể sẵn sàng dùng hung khí tấn công người khác dẫn đến người thì bị tổn hại sức khỏe, người thì phải chịu hình phạt nghiêm khắc trong lúc tuổi đời đang độ thanh xuân.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện bồi thường thiệt hại; người phạm tội thành khẩn khai báo quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Về nhân thân: Bản án số 20/2014/HSST ngày 25/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/4/2015 và đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án theo quy định của Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009 thời hạn xóa án tích là 03 năm kể từ khi chấp hành xong bản án. Tuy nhiên, theo quy định của BLHS 2015, thời hạn xóa án tích là 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính và đã chấp hành xong hình phạt bổ sung, các quyết định khác của bản án. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 70 BLHS 2015, bị cáo Bùi Viết T đương nhiên được xóa án tích.

Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo xét thấy cần cách ly bị cáo một thời gian là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Các khoản người bị hại yêu cầu bao gồm: Tiền viện phí, tiền thuốc, lưu trú theo hóa đơn, phiếu thu tại Bệnh viện V Đ và bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa, tiền thuê xe đi, đến các bệnh viện có hóa đơn, tài liệu chứng minh nên có căn cứ chấp nhận.

Các khoản chi phí bồi dưỡng, tiền mất thu nhập của người bị hại trong thời gian điều trị từ 05/5/2017 đến 15/5/2017, tiền công người chăm nuôi trong 11 ngày, đây là các khoản chi phí thực tế trong thời gian điều trị 11 ngày của người bị hại nên có cơ sở chấp nhận.

Tại phiên tòa, người bị hại rút yêu cầu đòi khoản tiền mất thu nhập do không lao động được sau khi xuất viện 5 tháng là 24.000.000đ và tiền phần trăm tổn hại sức khỏe đồng thời bổ sung yêu cầu về khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần.

Theo quy định của pháp luật khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần không quá 50 tháng lương cơ sở. Căn cứ vào tình trạng tổn hại sức khỏe thực tế của người bị hại, hiện nay người bị hại không lao động được, ảnh hưởng lớn đến tinh thần nên buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại tương ứng với 20 tháng lương cơ sở là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo có tội nhưng thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Viết T1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 104) BLHS; điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS;

Xử phạt Bùi Viết T1 6 năm tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giữ (20/6/2017).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 590 BLDS:

Buộc bị cáo Bùi Viết T1 phải bồi thường cho anh Lê Đắc T3 gồm các khoản sau:

- Tiền viện phí, tiền thuốc, lưu trú theo hóa đơn, phiếu thu bao gồm:
 - + Tại bệnh viện V Đ 7.079.000đ
 - + Tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa: 6.216.000đ
- Tiền mất thu nhập 11 ngày công $11 \times 160.000\text{đ/ngày} = 1.760.000\text{đ}$
- Tiền công người chăm nuôi trong thời gian điều trị tại bệnh viện: 11 ngày $\times 80.000\text{đ/ngày} = 880.000\text{đ}$
- Tiền thuê xe đi, đến các bệnh viện: 7.570.000đ
- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian nằm viện: 600.000đ
- Các khoản chi phí mua đồ dùng sinh hoạt: 1.000.000đ
- Tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần: 20 tháng lương cơ sở $\times 1.300.000\text{đ} = 26.000.000\text{đ}$

Tổng cộng là 51.105.000đ, chấp nhận đã bồi thường 20.000.000đ (10.000.000đ gia đình bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên lai thu số AA/2010/006663 ngày 15/8/2017 và 10.000.000đ gia đình người bị hại đã trực tiếp nhận)

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo không nộp đủ số tiền phải thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí HSST và án phí DSST cho bị cáo Bùi Viết T1.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thoả thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKS huyện N;
- Công an huyện N;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VT. TT13

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huệ